

TO, ngày 12 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 4

Nguyên đơn: Anh **LVN**, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký HKTT: Dự Tiên, TT, Huyện TO, thành phố HN.

Bị đơn: Chị **NTPL**, sinh năm 1998

Nơi sinh: Thôn Giũa, BH, TO, HN

Nơi đăng ký HKTT: Dự Tiên, TT, Huyện TO, thành phố HN - Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 54,55,81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhân sư thuần tình ly hôn giữa: Anh LVN và chị NTPL.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tình cảm: Công nhân sự thuận tình ly hôn giữa Anh **LVN** và chị **NTPL**.

2.Về con chung: Anh LVN và chị NTPL thống nhất thỏa thuận giao con chung LVPL, sinh ngày 19/6/ 2018, cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh N trợ cấp nuôi con chung, tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con cho các bên đương sự cho đến khi có yêu cầu.

Anh LVN có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung: Không có

4. Về công nợ và các yêu cầu khác : Không có.

5. Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Ghi nhận sự thoả thuận giữa Anh LVN và chị NTPL về việc: Anh N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả anh N số tiền 150.000đ tại biên lai số 0053723 ngày 01 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TO.Tp. Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HN;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện TO;
- UBND xã TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TIẾN HÙNG